

Số: /SNNMT-TTBVT

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2025

V/v hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống
và giải pháp kỹ thuật sản xuất lúa vụ
Hè Thu 2025

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công ty TNHH MTV Khai thác CTTL Quảng Ngãi.

Trên cơ sở các ý kiến tham gia của các địa phương, đơn vị tại cuộc họp tư vấn góp ý về lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa sản xuất trong vụ Hè Thu 2025 do Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức vào ngày 28/4/2025;

Đề các địa phương chủ động trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2025 đảm bảo kế hoạch, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn lịch thời vụ, cấu giống lúa sản xuất trong vụ Hè Thu 2025 với một số nội dung chính sau:

1. Nhận định về tình hình thủy văn, nguồn nước

1.1.Theo nhận định về tình hình thời tiết vụ Hè Thu 2025 của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Quảng Ngãi (Công văn số 02/DBV-ĐKTTVQNG ngày 19/4/2025), dự báo như sau:

a) Về mưa: Tổng lượng mưa trong tháng 5, 6, 8 xấp xỉ và thấp hơn trung bình nhiều năm (TBNN); lượng mưa tháng 7 cao hơn TBNN. Có khả năng xuất hiện đợt mưa lớn và mưa lớn cục bộ từ nửa cuối tháng 9/2025.

b) Về nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình tháng 5 - 7 ở mức cao hơn so với TBNN khoảng 0,5 - 1,5⁰C; nhiệt độ tháng 8 - 9 ở mức xấp xỉ và cao hơn so với TBNN khoảng 0,5 - 1,0⁰C. Tình hình nắng nóng năm 2025 có khả năng không gay gắt như năm 2024. Các đợt nắng nóng và nắng nóng gay gắt kéo dài chủ yếu tập trung từ tháng 5 - 8 với nền nhiệt độ cao nhất từ 39 - 41⁰C.

c) Về tình hình thủy văn: Mực nước trên hầu hết các sông trong tỉnh biến đổi chậm và có xu thế hạ thấp dần.

1.2. Về hiện trạng nguồn nước của các hồ chứa:

Lượng nước trữ trong các hồ chứa thủy lợi, thủy điện hiện nay cao hơn so với trung bình cùng kỳ nhiều năm, cơ bản đảm bảo cung cấp tưới cho sản xuất nông nghiệp trong đầu và giữa vụ Hè Thu 2025 trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, lượng nước trữ của các hồ chứa trên địa bàn tỉnh sẽ giảm nhanh, nhất các hồ chứa, đập dâng có quy mô nhỏ (huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh, thị xã Đức Phổ) nếu tình hình nắng nóng gay gắt diễn ra trên diện rộng, kéo dài. Do đó, vùng tưới cuối kênh chính, vùng tưới của các hồ chứa, đập dâng có quy mô nhỏ khả năng xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn cuối vụ Hè Thu 2025.

2. Lịch thời vụ và cơ cấu giống

2.1. Lịch thời vụ:

Bố trí lịch thời vụ gắn với cơ cấu giống lúa trung, ngắn ngày tùy vào điều kiện cụ thể từng vùng, đảm bảo lúa vụ Hè Thu trổ tập trung **từ ngày 30/7 đến trước ngày 10/8**, phần đầu thu hoạch xong trước ngày **10/9/2025**. Bố trí theo khung lịch thời vụ cụ thể như sau:

a) Đối với chân ruộng không chủ động nước tưới (sử dụng nguồn nước từ ao, hồ, đập nhỏ): Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1732/SNNMT-TTBVT ngày 21/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

b) Đối với chân ruộng chủ động tưới tiêu:

- **Trà chính vụ:** Gieo sạ từ ngày **25/5 đến ngày 05/6/2025** đối với các giống lúa có thời gian sinh trưởng (TGST) từ 95 ngày đến dưới 105 ngày.

- **Trà muộn:** Gieo sạ từ ngày **06/6 đến ngày 10/6/2025** đối với các giống lúa có TGST dưới 95 ngày, để kịp thu hoạch trước khi có mưa, lũ.

2.2. Cơ cấu giống lúa:

a) Giống chủ lực: Bắc Thịnh, Hà Phát 3, Thiên Hương 6 (QNg6), VNR10, TBR97, QNg13, TBR1, HG12, QNg128, PY2.

b) Giống bổ sung: VNR20, DT100, DH 815-6, ML232, BDR57, TBT132, PC6, HD34, DB18, Sơn Lâm 1.

c) Giống triển vọng: DT45, BG6, DB6, DBR999, Đài Thơm 8, VN 121, HG244, QC03, DT68, Hương Xuân.

3. Một số lưu ý trong tổ chức thực hiện

3.1. Chất lượng giống lúa và lượng giống gieo sạ:

- Sử dụng giống lúa thuần cấp nguyên chủng hoặc giống cấp xác nhận, lượng giống gieo sạ: 90-100kg/ha.

- Ngoài các giống nêu trên, tùy vào điều kiện cụ thể của từng địa phương có thể lựa chọn và sử dụng những giống lúa đã công nhận chính thức được phép sản xuất, kinh doanh hoặc đã được cấp quyết định lưu hành giống tại vùng Duyên hải Nam Trung Bộ để gieo sạ.

3.2. Đối với giống lúa mà các Công ty giống, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đã ký Hợp đồng với địa phương (có cam kết bảo hiểm năng suất) để triển khai mô hình trình diễn giống lúa triển vọng, sản xuất lúa chất lượng, hàng hóa, sản phẩm hữu cơ, sản xuất nông nghiệp sạch theo liên kết sản xuất tiêu thụ và hình thành chuỗi giá trị trong sản xuất lúa thì được tiếp tục tổ chức sản xuất theo Hợp đồng đã ký kết.

3.3. Tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất lúa:

- Các địa phương, đơn vị có liên quan chủ động thực hiện các giải pháp tiết kiệm nguồn nước tưới ngay từ đầu vụ trong phương án phòng chống hạn do địa

phương, đơn vị xây dựng và đã được phê duyệt nhằm đảm bảo yêu cầu nước tưới cho các loại cây trồng.

- Các địa phương huy động mọi nguồn lực, máy làm đất để tập trung làm đất, phơi ải; bố trí gieo sạ tập trung với những giống có cùng thời gian sinh trưởng (1-2 giống lúa) cho từng cánh đồng để thuận tiện cho việc cơ giới hóa trong khâu làm đất, gieo sạ, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh và thu hoạch; tổ chức cho nông dân ra quân diệt chuột đồng loạt, áp dụng tổng hợp các biện pháp thủ công, sinh học và hóa học.

- Thực hiện nghiêm túc những chỉ dẫn, khuyến cáo của ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật trong việc phòng trừ sâu bệnh hại; chủ động theo dõi, diễn biến khí hậu thời tiết, nắm chắc quy luật phát sinh, phát triển của các đối tượng dịch hại. Tăng cường điều tra, dự tính dự báo, thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, nhất là những nơi thường xuất hiện ổ dịch để kịp thời phòng trừ, hạn chế lây lan ra diện rộng.

- Tăng cường sử dụng phân chuồng, các loại phân hữu cơ để cải tạo đất và khuyến cáo nông dân bón phân vừa đủ, cân đối, tiết kiệm. Đặc biệt, lưu ý bón vôi cải tạo đất đối với những chân ruộng bị chua, phèn.

- Triển khai các giải pháp kỹ thuật nhằm giảm giá thành sản xuất lúa, như giảm lượng giống gieo sạ, giảm thuốc trừ sâu, giảm lượng phân bón phù hợp, tiết kiệm nước tưới, áp dụng các kỹ thuật canh tác lúa tiên tiến, như: Áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM, quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) “1 phải, 5 giảm”,... khuyến cáo sử dụng thuốc sinh học và hạn chế phun thuốc bảo vệ thực vật sớm (*từ khi gieo đến 25 ngày tuổi*).

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan quan tâm thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Trung tâm Trồng trọt và BVTV miền Trung;
- Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống, sản phẩm cây trồng Miền Trung;
- Đài Khí tượng thủy văn Quảng Ngãi;
- Hội nông dân tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng Nông nghiệp và Môi trường (Phòng Tài nguyên và Môi trường) các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PT-TH Quảng Ngãi;
- Báo Quảng Ngãi;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Sở;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, TTBVTV_{vttm}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quang Trung